

## NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Thông tư số 06/2010/TT-NHNN ngày 26/02/2010 của Thống đốc Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam hướng dẫn về tổ chức, quản trị, điều hành, vốn điều lệ, chuyển nhượng cổ phần, bổ sung, sửa đổi giấy phép, điều lệ của ngân hàng thương mại;
- Căn cứ Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Thống đốc Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động tại Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân;
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên ngày 26 tháng 04 năm 2018,

Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2018 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân được tổ chức vào lúc 14 giờ ngày 26 tháng 04 năm 2018 tại Tầng 9 trụ sở Ngân hàng TMCP Quốc Dân: Số 28C - 28D phố Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, trên cơ sở vốn cổ phần là 3.010.215.520.000 đồng (tương ứng với 301.021.552 cổ phần), trong đó vốn cổ phần có quyền biểu quyết 2.976.695.520.000 đồng, tương ứng 297.669.552 cổ phần (đã loại trừ cổ phiếu quỹ là 3.352.000 cổ phần), trong đó cổ đông tham dự Đại hội là 27 cổ đông, tương ứng với 271.470.668 cổ phần, chiếm 91,2 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng TMCP Quốc Dân. Đại hội đồng cổ đông đã quyết nghị các Nghị quyết như sau:

### QUYẾT NGHỊ

#### I. NỘI DUNG QUYẾT NGHỊ

##### Quyết nghị số 01:

Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017; Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch kinh doanh năm 2018 theo Báo cáo số 196.1/2018/BC-TGD ngày 2/4/2018.

1. Một số kết quả kinh doanh chính của năm 2017 (theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017):

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2016	TH 2017	KH 2017	% KH 2017	Tăng trưởng so với 2016
1	Tổng tài sản	69,011	71,842	94,567	76%	4.1%
2	Huy động từ khách hàng	42,710	51,119	57,477	89%	19.7%
3	Cho vay Khách hàng	25,352	32,111	41,975	77%	> 20%
4	Tỷ lệ nợ xấu	1.48%	1.53%	< 3%		
5	Thu phí dịch vụ	87	137	150	91%	58%
6	LN thuần từ HĐKD	211	266	351	76%	26%
7	LNTT	13	31	42	73%	138.5%

2. Một số chỉ tiêu kinh doanh chính của 2018:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	KHKD 2018 (*)	Ghi chú
1	Tổng tài sản	94,690	
2	Huy động từ khách hàng và phát hành giấy tờ có giá	63,663	
3	Cho vay Khách hàng	40,600	
4	Tỷ lệ nợ xấu	< 3%	
5	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	327	
6	Lợi nhuận trước thuế	35	

(\*) Kế hoạch tăng trưởng dư nợ cấp tín dụng năm 2018 được xây dựng trên cơ sở kế hoạch dự kiến của NCB và đang trình NHNN phê duyệt.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%



**Quyết nghị số 02:**

*Thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018 của Hội đồng quản trị (HĐQT) theo Báo cáo số 50/2018/BC - HĐQT ngày 2/4/2018.*

*Tỷ lệ biểu quyết:*

*Tán thành: 100%*

*Không tán thành: 0%*

*Không có ý kiến: 0%*

**Quyết nghị số 03:**

*Thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 và kế hoạch năm 2018 theo Báo cáo số 04/2018/BC - BKS ngày 2/4/2018.*

*Tỷ lệ biểu quyết:*

*Tán thành: 100%*

*Không tán thành: 0%*

*Không có ý kiến: 0%*

**Quyết nghị số 04:**

*Thông qua việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2017 theo Tờ trình số 01/2018/TT- HĐQT ngày 12/4/2018.*

1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Phân phối lợi nhuận (Triệu đồng)
1	Thu nhập tính thuế TNDN	30,744
2	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	8,789
3	Lợi nhuận 2017 sau thuế để phân phối (6=4-5)	21,955
4	Trích bổ sung khoản chi phí thuộc Đề án Tái cấu trúc	21,955
5	Lợi nhuận còn lại năm 2017	0
6	Chia cổ tức	0
7	Trích lập các quỹ	0
8	Lợi nhuận còn lại 2017	0

2. ĐHCĐ giao cho HĐQT thực hiện việc phân phối lợi nhuận theo quy định của Ngân hàng TMCP Quốc Dân và quy định của pháp luật.

*Tỷ lệ biểu quyết:*

Tán thành: 99,96 %

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0,04%

**Quyết nghị số 05:**

*Thông qua việc giao/ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập có năng lực, đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân theo Tờ trình số 02/2018/TT - HĐQT ngày 12/4/2018.*

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Tán thành: 100%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

**Quyết nghị số 06:**

*Thông qua thù lao và chi phí hoạt động HĐQT, BKS năm 2017 và dự kiến ngân sách hoạt động năm 2018 theo Tờ trình số 03/2018/TT-HĐQT ngày 12/4/2018.*

**1. Kết quả sử dụng Ngân sách năm 2017:**

- Tổng ngân sách thù lao thực lĩnh của HĐQT, BKS được ĐHĐCĐ phê duyệt cho năm tài chính 2017: 11.100.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Mười một tỷ, một trăm triệu đồng chẵn).
- Tổng chi phí thù lao thực lĩnh đã sử dụng: 10.193.800.000 VNĐ (Bằng chữ: Mười tỷ một trăm chín ba triệu, tám trăm ngàn đồng).

**2. Kế hoạch Ngân sách năm 2018**

Nhằm tiếp tục duy trì, bảo đảm ổn định các mặt hoạt động kinh doanh và quản trị điều hành NCB, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quỹ thù lao HĐQT và BKS năm 2018, cụ thể:

- Thù lao thực lĩnh năm 2018 của HĐQT và BKS: tương đương số tiền là 12.285.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Mười hai tỷ, hai trăm tám mươi lăm triệu đồng chẵn)
- Chi phí công vụ: theo quy định hiện hành của NCB.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Tán thành: 99,96%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0,04%

**Quyết nghị số 07:**

*Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ NCB theo Tờ trình số 04/2018/TT - HĐQT ngày 12/4/2018.*

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Tán thành: 99,96%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0,04%



**Quyết nghị số 08:**

*Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng theo Tờ trình số 05/2018/TT - HĐQT ngày 12/4/2018.*

*Tỷ lệ biểu quyết:*

*Tán thành: 99,96%*

*Không tán thành: 0%*

*Không có ý kiến: 0,04%*

**Quyết nghị số 09:**

*Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức & hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Quốc Dân theo Tờ trình số 06/2018/TT - BKS ngày 12/4/2018 để Trưởng BKS ký ban hành, đồng thời giao/phân quyền/ủy quyền toàn bộ cho Ban Kiểm Soát NCB xem xét, quyết định về việc hoàn thiện chỉnh sửa toàn bộ nội dung Quy chế đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu cần thiết).*

*Tỷ lệ biểu quyết:*

*Tán thành: 99,96%*

*Không tán thành: 0%*

*Không có ý kiến: 0,04%*

**Quyết nghị số 10:**

*Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân thêm 2,000 (Hai ngàn) tỷ đồng theo Tờ trình số 07/2018/TT-HĐQT ngày 12/4/2018.*

*Tỷ lệ biểu quyết:*

*Tán thành: 100,00%*

*Không tán thành: 0%*

*Không có ý kiến: 0,00%*

**Quyết nghị số 11:**

*Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu cho Nhà đầu tư nước ngoài theo Tờ trình số 08/2018/TT-HĐQT ngày 12/4/2018.*

*Tỷ lệ biểu quyết:*

*Tán thành: 99,96%*

*Không tán thành: 0%*

*Không có ý kiến: 0,04%*

**Quyết nghị số 12:**

*Thông qua phương án tăng vốn điều lệ cho Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân (AMC) từ 50 (Năm mươi) tỷ đồng lên tối đa 200 (Hai trăm) tỷ đồng theo Tờ trình số 09/2018/TT-HĐQT ngày 12/4/2018.*

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Tán thành: 99,96%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0,04%

**Quyết nghị số 13:**

*Thông qua việc điều chỉnh số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020 lên 08 thành viên theo Tờ trình số 10/2018/TT - HĐQT ngày 12/4/2018 với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội nhất trí thông qua.*

**Quyết nghị số 14:**

*Thông qua Đơn xin từ nhiệm của bà Dương Thị Lệ Hà và đồng ý miễn nhiệm thành viên BKS NCB nhiệm kỳ 2015-2020 đối với bà Dương Thị Lệ Hà theo Tờ trình số 11/2018/TT-BKS ngày 12/4/2018 với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội nhất trí thông qua.*

**Quyết nghị số 15:**

*Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT NCB nhiệm kỳ 2015-2020 đối với ông Lê Hồng Phương theo Tờ trình số 12/2018/TT - HĐQT ngày 12/4/2018 với 271.270.647 phiếu được quyền bầu cử tại Đại hội, chiếm tỷ lệ 99,93%.*

**Quyết nghị số 16:**

*Thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS NCB nhiệm kỳ 2015-2020 đối với bà Trần Thị Hà Giang theo Tờ trình số 13/2018/TT - BKS ngày 12/4/2018 với 271.470.647 phiếu được quyền bầu cử tại Đại hội, chiếm tỷ lệ 100%.*

**Quyết nghị số 17:**

*Thông qua việc giao cho HĐQT được thay mặt ĐHĐCĐ quyết định và thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 để đảm bảo việc linh hoạt và kịp thời trong quá trình hoạt động giữa các kỳ họp ĐHĐCĐ theo Tờ trình số 14/2018/TT-HĐQT ngày 12/4/2018, cụ thể như sau:*

1. Quyết định việc thành lập hoặc mua lại các công ty con, công ty liên kết để thực hiện các hoạt động kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật;
2. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại Công ty con;
3. Quyết định cụ thể cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của NCB trong từng thời kỳ;
4. Thực hiện công tác đầu tư, cải tạo, sửa chữa, bổ sung, thay thế tài sản cố định tại trụ sở, chi nhánh để hỗ trợ hoạt động kinh doanh và phù hợp với chiến lược phát triển mạng lưới của NCB. Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ và đảm bảo hiệu quả các khoản đầu tư, chi phí hoạt động theo quy định của pháp luật và của NCB;



5. Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng;
6. Triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh 2018, điều chỉnh kế hoạch kinh doanh 2018 để linh hoạt và phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế cũng như phù hợp với chủ trương, chính sách từng thời kỳ của NHNN;
7. Thực hiện các nội dung của Đề án tái cơ cấu giai đoạn 2016-2020 sau khi được Ngân hàng Nhà nước phê duyệt;
8. Quyết định và thực hiện việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của NCB; Sửa đổi, bổ sung thêm các ngành nghề kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật:
  - a. Tùy theo nhu cầu hoạt động kinh doanh của Ngân hàng tại từng thời kỳ, quyết định việc bổ sung, điều chỉnh đối với các nội dung hoạt động kinh doanh của NCB chưa được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép hoạt động theo quy định của pháp luật;
  - b. Quyết định và thực hiện đăng ký, trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc xin cấp phép/chấp thuận bổ sung, điều chỉnh, cập nhật các nội dung hoạt động kinh doanh nêu trên của NCB để được chấp thuận ghi nhận trên Giấy phép hoạt động của NCB hoặc được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận cấp đổi Giấy phép hoạt động/ghi nhận theo cách thức thích hợp khác phù hợp với quy định của pháp luật;
  - c. Quyết định và thực hiện đăng ký, trình cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung hoạt động kinh doanh của NCB tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của NCB đối với tất cả các hoạt động đã được Ngân hàng Nhà nước cấp phép/chấp thuận nhưng chưa được ghi nhận vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của NCB và/hoặc khi có phát sinh cấp mới Giấy phép hoạt động và/hoặc có bất kỳ thay đổi nào trong Giấy phép thành lập và hoạt động của NCB.
9. Được thực hiện toàn bộ các cơ chế, các biện pháp xử lý nợ, mua bán nợ theo Nghị quyết 42/2017/QH14 ban hành ngày 21/6/2017 (NQ42) và các văn bản thi hành theo quy định của cơ quan có thẩm quyền trong từng giai đoạn; chỉ đạo, tổ chức và giám sát việc triển khai NQ42; trong đó bao gồm nhưng không giới hạn về thẩm quyền quyết định xử lý nợ theo NQ42 nhằm đảm bảo lợi ích của NCB; tổ chức bộ máy xử lý nợ và phê duyệt xử lý nợ theo quy định hiện hành của NCB và pháp luật; tổ chức việc báo cáo các cơ quan hữu quan về kế hoạch, tiến độ xử lý nợ theo NQ42 theo quy định trong từng giai đoạn;
10. Rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành Quy chế tài chính của NCB (căn cứ Nghị định số: 93/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 07/08/2017 về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng và các văn bản pháp luật có liên quan).

HĐQT NCB có trách nhiệm báo cáo ĐHĐCĐ NCB kết quả thực hiện vào kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Tán thành: 97,38%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 2,62%

## II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 04 năm 2018. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho HĐQT, BKS, Ban Điều hành chịu trách nhiệm quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả cao nhất nội dung các Quyết nghị đã nêu. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong các phiên họp thường niên kế tiếp. Đồng thời HĐQT có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin.

Nơi nhân:

- Ban Điều hành
- Lưu VP. HĐQT; P.HC

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN TIẾN DŨNG

